

ẢNH HƯỞNG CỦA KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG vào kiến trúc nhà thờ Gia Tô giáo ở Việt Nam

PG&TS. NGUYỄN HỒNG DƯƠNG*

Đặt vấn đề

Nói đến nhà thờ Gia Tô giáo ở Việt Nam không ít người nhìn nhận đó chỉ là loại hình kiến trúc theo phong cách Châu Âu với tháp chuông cao vút, vươn khỏi lũy tre làng hay ngạo nghễ nơi các giao lộ hoặc Quảng trường. Cách nhìn nhận này không phải không có lý bởi kiến trúc nhà thờ Gia Tô giáo ở Việt Nam phần lớn là kiến trúc Gô tích.

Nhưng ở Việt Nam còn một loại hình nhà thờ chịu ảnh hưởng của kiến trúc truyền thống, được dân gian gọi là nhà thờ *Nam* để phân biệt với nhà thờ theo phong cách kiến trúc Châu Âu.

Kiến trúc Nhà thờ chịu ảnh hưởng phong cách truyền thống được chúng tôi phân làm hai loại: Một là nhà thờ "vỏ Tây ruột Nam"; Hai là "nhà thờ Nam" thuần túy. Nhà thờ "vỏ Tây ruột Nam" có hình dáng bề ngoài giống như nhà thờ châu Âu nhưng kết cấu bên trong lại theo phong cách truyền thống Việt, có thể kể tên như: Nhà thờ xứ Hà Hồi (Hà Tây), Yên Trì (Quảng Ninh), Tân-Lộc (Nghệ An), Đốc Sơ, Kim Long, Dương Sơn... (Huế).

Nhà thờ Nam có thể kể tới, như: nhà thờ Hảo Nho, Bình Sa (Ninh Bình), An Vân, Đốc Sơ, An Truyền ... (Huế), Trung Lao, Thông Đông (Nam Định), Ba Làng (Thanh Hoá). Đặc biệt là khu quần thể Thánh đường Phát Diệm (Kim Sơn, Ninh Bình). Sau đây chúng tôi lần lượt trình bày những nội dung cụ thể.

Bộ vi

Nhà thờ "vỏ Tây ruột Nam" và "nhà thờ Nam" thuần túy, thường có dùng "bộ vi" bằng gỗ lim, cột gỗ, hoặc có ngói kèo cột được làm bằng đá, như nhà thờ Trái Tim Đức Mẹ, trong quần thể Thánh đường Phát Diệm và nhà thờ Bảo Nham (Yên Thành - Nghệ An). "Bộ vi" của các nhà thờ kể trên được dựng theo kiểu chồng rường, giá chiêng cũng có thể là kẻ truyền với 6 hàng chân. Nhưng thường bỏ hai cột hiên mà đặt trực tiếp đầu kẻ lên tường.

Trong *Thư Chung* gửi bốn đạo Tây Đàng Ngoài, đề tháng 3 năm 1906, giám mục địa phận quy định: "Từ nay về sau khi làm nhà thờ nên đổi kiểu cũ quen làm 6 hàng cột, mà làm theo kiểu mới, trống hàng cột con vì tiện và dễ coi hơn; còn cửa bít đốc cuối đừng xây mỏng tường và khỏi nóc cao quá kéo lúc gió bão

không chịu được¹.

Nhà thờ ở Huế có thể là bộ vì kết cấu theo lối chống rường cũng có thể là bộ vì mang đặc trưng bộ vì Huế, hoặc lối nhà rường.

Tháp chuông

Các tháp chuông thường được kết cấu theo kiểu 3 tầng, lên cao thu nhỏ dần, cửa cuốn tò vò, các mái cong lợp ngói vẩy rồng, hoặc ngói mũi hài. Đỉnh tháp gắn cây thập tự. Nếu tháp chuông ba tầng thì tầng trên thường không có cửa, nếu năm tầng thì làm kín hai tầng trên. Số 3 và số 5 là con số của phương Đông trong việc dựng tháp cổ. Tháp chuông trong các kiến trúc này ít gắn với mặt tiền nhà thờ (như nhà thờ Tây) mà làm rời ra phía trước hoặc bên hông nhà như nhà thờ xứ An Vân, xứ Dương Sơn (Huế). Có nhà thờ dựng hai tháp chuông rời nhau: nhà thờ xứ An Truyền (Phú An, Phú Vang, Thừa Thiên Huế), hoặc tháp chuông kiêm chức năng cổng ra vào, (gác chuông nhà thờ Trung Lao, Nam Định). Cũng có khi phương đình được sử dụng làm gác chuông (nhà thờ Hoàng Xá - Phú Thọ, Thánh đường Phát Diệm - Ninh Bình). Trong các tháp chuông đó thường treo quả chuông kiểu Nam. Đó là những quả chuông chùa mà nhà thờ mua về hoặc tự đúc theo kiểu chuông chùa, và người ta nện bằng vỏ chửi không kéo dây như chuông Tây.

Sử dụng chuông kiểu của chùa trong nghi lễ Gia Tô giáo cho thấy nhà thờ vùng xứ đạo đã vượt qua những quy định chặt chẽ của các thừa sai, mặt nào bỏ qua những kỳ thị ngoại giáo.

Chuông treo ở tháp chuông kiểu Nam và nhà thờ có kiến trúc theo kiểu Việt đã làm cho giáo đường Gia Tô trở nên gần gũi hơn.

Mặt tiền nhà thờ Gia Tô ở phương Tây thường gắn với tháp chuông, bên dưới tháp chuông là những cửa ra vào. Với nhà thờ Nam, do tháp chuông thường làm rời, nên cửa ra vào nhiều khi được thể hiện như tam quan chùa. Các cửa này cuốn tò vò có thể là hình móng ngựa. Diềm cửa, trán cửa thường được trang trí hoa văn. Ngoài phần cửa bên dưới, bên trên có thể là một hoặc hai, ba tầng lầu, càng lên cao càng thấp và thu nhỏ, trên cùng gắn thập giá.

Một kiến trúc thành phần đáng quan tâm vì có kiểu dáng gần gũi kiến trúc truyền thống đó là phương đình. Điển hình như toà phương đình tại quần thể Thánh đường Phát Diệm, có tên là *Thánh cung bảo toà*. Nơi đây dùng làm toà đặt

minh Thánh Chúa để Giáo dân chầu trong ngày thứ năm Tuần Thánh.

Nếu như phương đình ở Nhà thờ lớn Phát Diệm được làm rời xa nhà thờ lớn thì toà phương đình nhà thờ Hoàng Xá (Phú Thọ) lại gắn với mặt tiền nhà thờ với chức năng mở rộng không gian thiêng của nhà thờ.

Hình thức trang trí

Trang trí bên ngoài của nhà thờ Nam chủ yếu thể hiện ở mặt tiền nhà thờ, đó là các trang trí trên trán cửa hay diềm cửa, với đề tài hoa lá cách điệu như hoa sen, hoa cúc hoặc tứ liên, tứ hỷ... Mặt tiền một số nhà thờ Nam còn thấy đắp câu đối chữ Hán. Tiêu biểu cho hình thức này là nhà thờ An Vân (Hương An, Hương Trà, Thừa Thiên Huế dựng năm 1887). Dọc hai bên cửa của ba tầng lầu đều có câu đối chữ Hán. Nội dung các câu đối ca ngợi Thiên Chúa sáng tạo vũ trụ; ca ngợi phẩm hạnh của Đức Maria. Đặc biệt còn thấy có những đôi câu đối mượn lời Khổng Tử để diễn đạt tư tưởng của Gia Tô giáo.

Trang trí bên trong của nhà thờ Nam đa dạng hơn nhiều so với trang trí bên ngoài, *trước hết là cung Thánh*. Thông thường trong nhà thờ phương Tây, vách cung Thánh ít có sự trang trí. Nhưng vách cung Thánh nhà thờ Nam được làm bằng gỗ, sơn son thếp vàng theo quan niệm thẩm mỹ truyền thống của người Việt là: "đẹp vàng son, ngon mật mỡ" chịu ảnh hưởng của quan niệm thẩm mỹ truyền thống. Có thể kể những vách gỗ cung Thánh tiêu biểu như cung Thánh nhà thờ Trung Lao (Nam Định), nhà thờ Hảo Nho (Ninh Bình), nhà thờ Hà Hồi, Hà Tây. Điển hình là vách cung Thánh nhà thờ lớn Phát Diệm. Phần trung tâm là toà vàng, hoa văn dây lá chạy dài, cách điệu chạm bong. Bên trong toà vàng là tượng Đức Mẹ bế Chúa Hài Đồng. Hai bên là những ô nhỏ được trang trí hoa văn cách điệu, những đường chỉ gờ viền xung quanh tạo độ sâu cho ô, bên trong gắn ảnh các Thánh. Bên trên toà vàng và hai dãy ô nhỏ gắn ảnh các Thánh là bức phông gỗ trang trí hoa lá cách điệu, giống như bức màn được vén lên từ hai phía. Những đường gờ chạy ngang với hình cánh sen cách điệu tạo nền cho 7 cửa kính vẽ hình 6 Thánh tử đạo, đứng hai bên Chúa Giêsu. Diềm bao quanh các Thánh tử vì đạo và tượng chúa Giêsu được chạm trổ như một y môn. Phía trên

cùng là ảnh Đức Mẹ ban tràng hạt Mân Côi cho Thánh Đa Minh và Thánh nữ Catarina, chung quanh là 12 thiên thần.

Ngoài nghệ thuật chạm khắc và sơn son thếp vàng ở cung Thánh, bên trong nhà thờ Nam còn thấy các hình thức trang trí khác như phía trước gian cung Thánh được trang trí hoa lá mang dáng dấp cửa võng đình làng Việt.

Ngoài ra, ở các nách cửa nhà thờ (Yên Trị, Hiệp Hoà, Yên Hưng, Quảng Ninh; Đông Xuyên Ngoại - Đoàn Lập, Tiên Lãng, Hải Phòng) là các bức chạm khắc mà nội dung được lấy từ kinh Thánh hoặc những câu chuyện về các Thánh.

Mặt khác, nếu như nhà thờ theo phong cách Châu Âu có cửa ra vào được mở ở đầu hồi, đối diện với cung Thánh, hai bên là một hoặc một vài cửa nhỏ thì nhà thờ Nam là loại cửa bức bàn, chấn song con tiện. Cửa ra vào được mở khi nóng bức, khi trời u ám, đặc biệt khi trong nhà thờ chật kín người, cửa được mở để tín đồ ngồi bên ngoài "lễ vọng".

Quanh nhà thờ Gia Tô giáo cũng có các trụ biểu thường mô phỏng trụ biểu của các kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống. Ngoài ra còn nhiều đơn nguyên kiến trúc khác, như:

Nhà Hội quán còn gọi là nhà Quan cư hay nhà Hội đồng. Có nhiều Hội quán được dựng như một ngôi đình nhỏ, bốn hoặc sáu hàng cột, có đầu đao, lợp ngói vẩy, hai đầu bít đốc, về mặt nào đó chúng có công năng như một đình làng.

Nhà dẫy, đó là ngôi nhà chạy dài song song với nhà thờ, có thể ở một hoặc hai bên, có nét biến thể của hành lang trong kiến trúc chùa Việt truyền thống.

Về *phong thủy*, buổi đầu nhà thờ Gia Tô có mặt tiền quay về hướng Đông, vì quan niệm hướng Đông là hướng tụ của các thần, hướng của triển nở. Nhưng các linh mục người Việt thường ít chú ý đến phương hướng, mà phần lớn nhà thờ được xây dựng quay ra hướng lộ, hoặc một hướng nào đó thuận lợi cho việc đi lại. Tuy nhiên ít nhiều thì truyền thống phong thủy cũng được quan tâm tới như: phía trước nhà thờ (cũng có khi là bên hông) người ta thường đào ao, được xem như *minh đường*, một quan niệm tụ thủy của cư dân trồng lúa nước.

Có thể xem khu quần thể Thánh đường Phát Diệm, mặt bằng bố trí tiêu biểu cho *phong*

cách phong thủy.

Minh đường

v

Tự đường

v

Tả bang

Bái đường

Hữu bang

v

Hậu đường

Đối chiếu với thực tế thì thấy:

Ao hồ: Minh đường

Phương đình: Tự đường

Nhà thờ lớn: Bái đường

Khu vực nhà chung: Hậu đường

Hai nhà nguyện kính thánh Giuse và Phêrô:

Hữu Bang

Hai nhà nguyện kính thánh Rôcô và Trái tim

Chúa: Tả bang

Hữu bang thuộc về âm tính với ý nghĩa về sự chuẩn bị lâu dài. Tả bang thuộc về dương tính chỉ sự phát triển thịnh đạt. Cổng nhà thờ mở về hướng Đông.

Cũng cần chú ý khu quần thể Thánh đường Phát Diệm chạy theo trục Bắc - Nam. Giữa ao hồ dựng tượng chúa Giêsu làm vua, dang rộng hai tay như mời gọi.

Theo quan niệm phong thủy của phương Đông, hướng Nam là hướng của đế vương. Thánh nhân Nam diện nhi thính thiên hạ (bậc thánh nhân nhìn về hướng Nam để nghe thiên hạ tâu bày).

Ở giáo phận Huế nhà thờ xứ Ngọc Hồ và nhà thờ xứ An Vân có gắn gương trấn trạch. Mục đích là để trừ tà ma ngăn yếm khí, theo quan niệm dân gian. Gương trấn trạch ở nhà thờ xứ An Vân gắn ở phía mặt tiền nhà thờ, còn nhà thờ Ngọc Hồ lại gắn gương trấn trạch ở phía sau. Vì phía gắn đó là nơi để mồ mả, nơi được quan niệm có nhiều tà ma.

Lối kiến trúc khu Thánh đường Phát Diệm với ao hồ ở phía trước, núi Lộ Đức, núi Sọ ở phía sau cũng là một quan niệm phong thủy trước sông, sau núi, cầu mong sự thái hoà, bình an và bền vững (gối sơn, đập thủy).

Về quan niệm phong thủy ở nhà thờ Gia Tô giáo xin được dẫn ra đây một đoạn viết về quan niệm này ở xứ đạo Trung Lao (Nam Định) ghi trong cuốn *Kỷ yếu Trung Lao*: "Trước đây, con ngòi hồ nước rửa trước mặt nhà thờ xứ kéo dài từ cổng hậu phía Đông chạy sang nối liền với hồ Đức Bà. Song đời thời cha già Nhã, người có



Nhà thờ Ba Làng (Thanh Hóa) - Ảnh: Hồng Dương

biệt tài thiên phú về khoa địa lý, nhận thấy vì rửa dòng nước này, mà một số tu sĩ về giúp Trung Lao không giữ được "ơn gọi", nên cha đã ra lệnh lấp đất một đoạn ngòi ao nối liền giữa hồ Đức Bà với ao hồ nhà xứ, tạo thành con đường đất đi thẳng từ họ Tứ Lý lên nhà thờ Đức Bà như ngày nay"².

Ngoài ra, nhà thờ Nam còn thường gắn với môi trường sinh thái, quanh nhà thờ thường trồng cây lưu niên như nhãn, vải, muỗm... tạo không khí trong lành râm mát. Trong khuôn viên còn trồng các loại hoa, cây cảnh như thiên tuế, vạn tuế, hoa đại, si, sung, lộc ...

Kiến trúc sinh thái đã làm cho ngôi Thánh đường trở nên thân thương, gắn gũi với tín đồ Việt. Tín đồ đến nhà thờ không chỉ để hiệp thông với Chúa qua Thánh lễ mà đỉnh điểm của nó là nhận lãnh bí tích Thánh thể, để "mở tâm hồn" hoà đồng vào vũ trụ, nhằm được bay bổng siêu thoát.

* *
*

Chưa có một thống kê đầy đủ về kiến trúc

nhà thờ Gia Tô giáo chịu ảnh hưởng của kiến trúc truyền thống. Nhưng chỉ ngần ấy tư liệu thô cũng đã cho thấy nhà thờ Nam là một sáng tạo trong kiến trúc của Gia Tô giáo ở Việt Nam. Đó là loại hình văn hoá vật chất góp phần vào kho tàng văn hoá dân tộc Việt Nam.

Trải thời gian, sự tàn phá của thiên nhiên và con người, nhiều nơi khi làm nhà thờ mới đã phá bỏ không tiếc nhà thờ trước (có khi phá bỏ một phần, hay làm biến dạng) làm mất đi vĩnh viễn những di sản văn hoá vô giá của cha ông ta để lại. Vì vậy, cần phải có chương trình điều tra cụ thể và có kế hoạch để bảo vệ những di sản văn hoá này.

N.H.D

Chú thích:

1 - Sách thuật lại các Thư chung địa phận Tây Đàng Ngoài. In tại Kê Sở 1908, tr. 347.

2 - Kỹ yếu Trung Lao. Sđd, tr. 273.